

NGHỊ QUYẾT
Quy định về Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Hà Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;
Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
Sau khi xem xét Tờ trình số: 64/TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh Hà Giang về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định về phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang và Báo cáo thẩm tra số 142/BC-KTNS ngày 05/7/2015 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh đã thảo luận và nhất trí,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang như sau:

1. Đối tượng nộp:

Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với các khu vực khoáng sản theo thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Mức thu:

a) Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò (*căn cứ giá trị quyền khai thác khoáng sản tính theo giá khởi điểm*):

- Từ 1 tỷ đồng trở xuống: 2.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng: 4.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng: 6.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng: 8.000.000 đồng/hồ sơ.

- Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng: 10.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 100 tỷ đồng: 12.000.000 đồng/hồ sơ.

b) Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản (*căn cứ diện tích khu vực đấu giá*):

- Từ 0,5 ha trở xuống: 2.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 0,5 ha đến 2 ha: 4.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 2 ha đến 5 ha: 6.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 5 ha đến 10 ha: 8.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 10 ha đến 50 ha: 10.000.000 đồng/hồ sơ.
- Từ trên 50 ha: 12.000.000 đồng/hồ sơ.

3. Đơn vị tổ chức thu: Sở Tài nguyên và Môi trường.

4. Quản lý và sử dụng tiền thu phí: Đơn vị tổ chức thu nộp ngân sách tỉnh 100% tổng số tiền phí thu được.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2015.

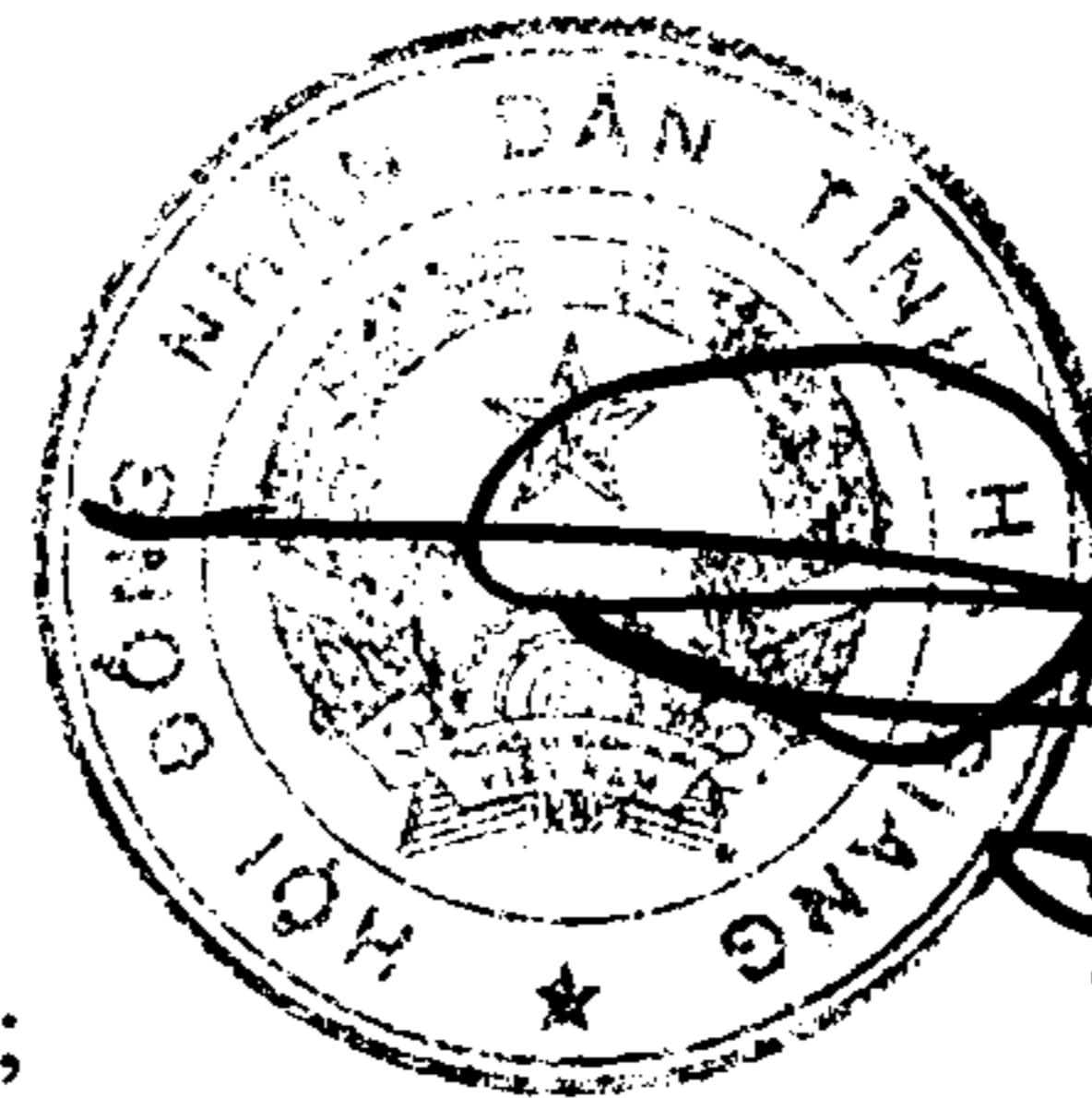
Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Khóa XVI - Kỳ họp thứ 15 thông qua. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIII tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVI;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vương Mí Vàng